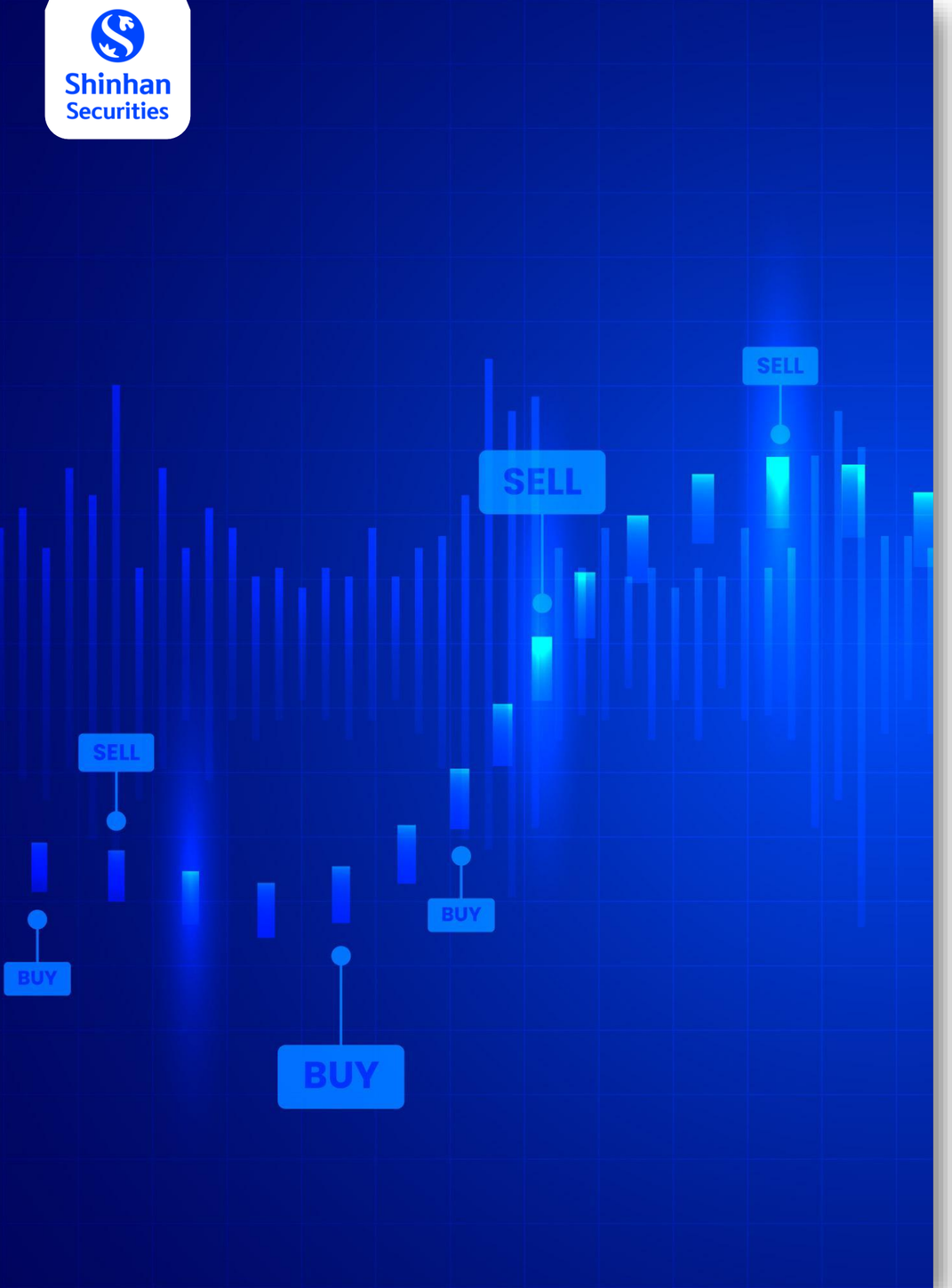


MORNING CALL

14/05/2025

“Quay lại sát mốc 1,300”

Tỷ lệ lạm phát hàng năm tại Mỹ đã giảm xuống 2.3% trong tháng 4. Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ hầu như không thay đổi vào thứ Tư sau khi cổ phiếu công nghệ thúc đẩy một đợt tăng giá khác trong phiên trước đó. Trong phiên giao dịch thông thường hôm thứ Ba, chỉ số S&P 500 tăng 0.72%, trong khi Nasdaq Composite vọt lên 1.61%, đánh dấu phiên tăng thứ năm liên tiếp. Ngược lại, chỉ số Dow giảm 0.64%, bị kéo xuống bởi mức sụt giảm mạnh của UnitedHealth. S&P 500 hiện đã chuyển sang tăng trong năm nay, được hỗ trợ bởi căng thẳng thương mại Mỹ-Trung hạ nhiệt và dữ liệu lạm phát thấp hơn, giúp cải thiện tâm lý nhà đầu tư. Tỷ lệ lạm phát hàng năm tại Mỹ đã giảm xuống 2.3% trong tháng 4, mức thấp nhất kể từ tháng 2 năm 2021, từ mức 2.4% trong tháng 3 và thấp hơn dự báo 2.4%.

Tiếp cận ngưỡng kháng cự quan trọng. VNINDEX đóng cửa ở mức 1,293.4 (+10.17 điểm, +0.79%) với thanh khoản quanh ngang mức trung bình 20 phiên. Thị trường có 205 mã tăng và 106 mã giảm, thị trường lan tỏa giữa nhiều nhóm ngành trong đó là nhóm ngân hàng, bán lẻ, chứng khoán là những nhóm có đóng góp tốt. Nhóm cổ phiếu đóng góp vào đà tăng của thị trường mạnh nhất là CTG, MBB trong khi SSB GAS và VHM đóng góp vào đà giảm của thị trường.

Chiến lược giao dịch: Nhà đầu tư ưa thích nắm giữ lâu dài có thể xem xét giải ngân với những cổ phiếu có nền tảng tốt, có nền tích lũy với tỷ trọng thấp. Có thể tập trung vào nhóm cổ phiếu được hưởng lợi từ các yếu tố nội tại trong nước thuộc một số nhóm ngành như: Thép, ngân hàng, chứng khoán, năng lượng… VN-Index tiến về vùng kháng cự 1,300-1,320 điểm, nhà đầu tư nên duy trì cổ phiếu ở mức vừa phải nhằm quản trị rủi ro.

Khuyến nghị mua mới: VCI

Nguyễn Thảo ☎ (84-28) 6299 8004
✉ thao.np@shinhan.com

Hoàng Nam ☎ (84-28) 6299 7603
✉ nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Chứng khoán thế giới ngày 14/05/2025

Tỷ lệ lạm phát hàng năm tại Mỹ đã giảm xuống 2.3% trong tháng 4.

- Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ hầu như không thay đổi vào thứ Tư sau khi cổ phiếu công nghệ thúc đẩy một đợt tăng giá khác trong phiên trước đó. Trong phiên giao dịch thông thường hôm thứ Ba, chỉ số S&P 500 tăng 0.72%, trong khi Nasdaq Composite vọt lên 1.61%, đánh dấu phiên tăng thứ năm liên tiếp. Ngược lại, chỉ số Dow giảm 0.64%, bị kéo xuống bởi mức sụt giảm mạnh của UnitedHealth. S&P 500 hiện đã chuyển sang tăng trong năm nay, được hỗ trợ bởi căng thẳng thương mại Mỹ-Trung hạ nhiệt và dữ liệu lạm phát thấp hơn, giúp cải thiện tâm lý nhà đầu tư. **Tỷ lệ lạm phát hàng năm tại Mỹ đã giảm xuống 2.3% trong tháng 4, mức thấp nhất kể từ tháng 2 năm 2021, từ mức 2.4% trong tháng 3 và thấp hơn dự báo 2.4%.**
- Chỉ số Nikkei 225 giảm 0.1% xuống khoảng 38,150, trong khi chỉ số Topix rộng hơn giảm 0.4% xuống 2,761 vào thứ Tư, xóa bớt một phần mức tăng từ đầu tuần do nhà đầu tư chốt lời sau đợt tăng mạnh. Tuy nhiên, cổ phiếu Nhật Bản đã phục hồi toàn bộ mức giảm kể từ khi Tổng thống Mỹ Donald Trump công bố các mức thuế đối ứng quy mô lớn vào đầu tháng 4, nhờ vào các cuộc đàm phán thương mại và việc tạm thời nới lỏng thuế quan giữa Mỹ và Trung Quốc đã giúp cải thiện tâm lý thị trường.
- Chứng khoán châu Âu đóng cửa tăng điểm vào thứ Ba, mở rộng nhẹ đà tăng từ phiên trước đó nhờ sự hỗ trợ tiếp tục từ mối quan hệ thương mại có vẻ như đã được khôi phục giữa Mỹ và Trung Quốc. Chỉ số STOXX 50 của Khu vực đồng euro tăng 0.4% lên 5,411, và chỉ số toàn châu Âu STOXX 600 đóng cửa nhỉnh hơn mức tham chiếu tại 545.
- Hợp đồng tương lai dầu thô WTI tăng lên $63.8/thùng vào thứ Ba, là phiên tăng thứ tư liên tiếp, chạm mức cao nhất trong hơn một tháng, giữa các đe dọa trừng phạt mới nhắm vào Iran và triển vọng được cải thiện đối với dòng chảy thương mại toàn cầu.

Chỉ số chứng khoán

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,293	0.79%	4.19%	4.03%
S&P 500 Index	5,887	0.72%	8.97%	12.20%
Dow Jones Index	42,140	-0.64%	3.99%	6.53%
GP 100	8,603	-0.02%	5.76%	2.07%
Nikkei 225	37,885	-0.78%	13.95%	-1.23%
SHCOMP Index	3,375	0.17%	4.13%	7.28%
STOXX 600	545	0.12%	11.85%	4.51%
KOSPI Index	2,623	0.57%	7.08%	-3.92%
Hang Seng	23,108	-1.87%	10.60%	21.15%

Hàng hóa

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	66	-0.45%	2.23%	-19.48%
WTI	62	-0.44%	3.02%	-18.75%
Gasoline	213	-0.26%	6.83%	-12.17%
Natural gas	4	-0.77%	8.84%	54.39%
Coal	100	0.15%	5.32%	-29.70%
Gold	3,236	-0.05%	1.18%	37.76%
China HRC	3,281	0.88%	0.21%	-13.03%
Steel rebar	3,060	0.39%	0.43%	-12.97%
BDI index	1,280	-1.84%	0.47%	-38.04%

Tiền tệ

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	102	-0.08%	1.29%	-3.89%
USD/VND	25,954	0.02%	-0.49%	-1.93%
EUR/USD	1	0.11%	-1.36%	3.49%
USD/JPY	147	0.27%	-2.74%	6.34%
USD/CNY	7	0.01%	1.46%	0.40%
USD/GPB	1	-0.09%	-0.98%	-5.46%
USD/KRW	1,410	0.45%	1.05%	-2.86%
USD/AUD	2	-0.11%	-2.32%	2.30%
USD/CAD	1	0.06%	-0.39%	-1.99%

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

Chứng khoán Việt Nam ngày 14/05/2025

Nhóm bán lẻ bùng nổ

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng/Giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	GTGD (tỷ VND)
VNI NDEX	1,293.43	12.89	10.17	0.79	883	21,699
HNX INDEX	217.93	13.65	1.89	0.87	74	1,204

Biến động các nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)
Bán lẻ	3.5	14.2	1.6	1.1	27.3	3.5	132,094.5
Bảo hiểm	0.5	6.2	-4.0	17.0	14.8	1.5	49,093.2
Bất động sản	0.1	12.1	35.4	27.7	18.6	1.5	926,426.4
Công nghệ Thông tin	1.1	10.0	-20.6	4.9	22.4	4.7	192,659.0
Dầu khí	0.1	5.1	-9.6	-18.8	19.2	2.1	55,592.3
Dịch vụ tài chính	1.1	0.5	-1.8	-6.1	17.9	1.4	189,516.3
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-0.4	5.6	-3.9	-7.3	18.5	1.8	278,173.4
Du lịch và Giải trí	0.5	4.8	4.1	10.7	13.7	10.3	135,327.5
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0.4	9.0	4.7	4.1	13.7	1.6	152,578.5
Hàng cá nhân & Gia dụng	3.1	11.7	-16.2	-13.9	12.2	1.6	51,809.3
Hóa chất	1.4	13.1	-8.8	-11.3	19.4	1.8	211,076.9
Ngân hàng	0.5	2.8	0.6	6.9	8.8	1.5	2,134,332.9
Ô tô và phụ tùng	0.6	9.8	3.5	-6.8	19.4	1.2	15,113.2
Tài nguyên Cơ bản	1.5	2.4	-6.5	-8.4	15.6	1.3	207,382.6
Thực phẩm và đồ uống	0.3	6.3	-5.2	-4.8	19.0	2.4	411,869.3
Truyền thông	3.0	4.0	-6.5	61.0	17.8	1.4	2,751.7
Xây dựng và Vật liệu	1.7	9.7	4.8	4.0	17.4	1.4	133,768.7
Y tế	0.0	7.2	-3.1	6.5	18.1	2.1	39,253.5

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Ngành	%1D	5/13/2025	5/12/2025	TB 20 phiên
Truyền thông	220.54	81	25	34
Bán lẻ	143.29	1,232	506	486
Hàng cá nhân & Gia dụng	118.88	457	209	168
Y tế	101.91	66	33	33
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	55.83	1,095	702	789
Dịch vụ tài chính	55.46	2,853	1,835	1,810
Hóa chất	51.98	935	615	472
Bất động sản	35.80	3,370	2,481	2,562
Thực phẩm và đồ uống	33.90	1,742	1,301	1,117
Du lịch và Giải trí	13.03	163	144	161
Xây dựng và Vật liệu	9.86	829	755	703
Bảo hiểm	3.23	28	28	31
Công nghệ Thông tin	1.78	1,097	1,078	721
Dầu khí	-1.1	163	165	111
Ngân hàng	-12.5	6,987	7,988	4,681
Ô tô và phụ tùng	-14.4	378	441	234
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-40.6	245	412	199
Tài nguyên Cơ bản	-57.1	806	1,881	664

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

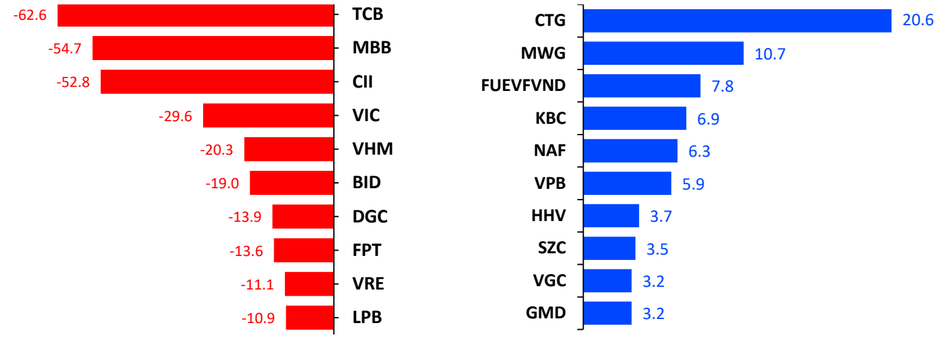
Nước ngoài tiếp tục mua ròng

Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

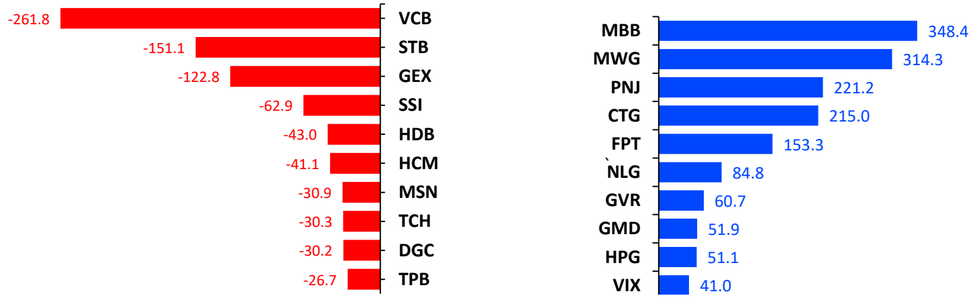
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	(50)	232	(73)	(159)
Tài nguyên Cơ bản	(4)	68	(23)	(46)
Truyền thông	-	2	(14)	12
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	(10)	(56)	5	50
Y tế	0	(5)	5	(1)
Hóa chất	(14)	18	(39)	21
Dịch vụ tài chính	(2)	(41)	(47)	88
Du lịch và Giải trí	(6)	23	(25)	2
Ngân hàng	(141)	111	(238)	128
Xây dựng và Vật liệu	(44)	58	8	(66)
Thực phẩm và đồ uống	(3)	(59)	(18)	77
Bán lẻ	2	333	(238)	(94)
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	(2)	(27)	1	26
Hàng cá nhân & Gia dụng	(1)	225	(60)	(165)
Công nghệ Thông tin	(24)	153	(36)	(117)
Ô tô và phụ tùng	(1)	(30)	38	(7)
Bảo hiểm	(1)	(1)	(6)	7
Dầu khí	(5)	(27)	(5)	33
Tổng cộng	**(305)**	**977**	**(766)**	**(211)**

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Tin tức nổi bật 14/05/2025

Lãi suất thấp hỗ trợ tăng trưởng, nhưng ngân hàng "khát" vốn huy động

Tính đến gần giữa tháng 4/2025, lãi suất cho vay bình quân đối với các giao dịch phát sinh mới của các ngân hàng thương mại giảm 0.6%/năm so với cuối năm 2024, nhưng mặt bằng lãi suất sẽ còn nhiều sức ép trong thời gian tới. **Các chuyên gia nhận định, việc tín dụng tăng cao hơn huy động có thể khiến các ngân hàng rơi vào bài toán khó, vừa phải cân đối dòng tiền hỗ trợ nền kinh tế, vừa phải đảm bảo biên lợi nhuận (NIM), cũng như vừa phải cạnh tranh huy động vốn với các kênh đầu tư khác.**

Bộ Xây dựng giải ngân hơn 13,000 tỷ đồng sau 4 tháng

Tính đến ngày 30/4/2025, cả Bộ Xây dựng giải ngân khoảng hơn 13,200 tỷ đồng, đạt gần 16% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao. Năm 2025, tổng số kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách Trung ương của Bộ Xây dựng được Thủ tướng Chính phủ giao khoảng 83,746 tỷ đồng, gồm: 81,384 tỷ đồng kế hoạch năm 2025 và 2,362 tỷ đồng vốn kéo dài kế hoạch năm 2024. Thời gian tới, dự kiến, Bộ Xây dựng sẽ được Thủ tướng Chính phủ giao bổ sung hơn 6,000 tỷ đồng vốn tăng thu ngân sách Trung ương năm 2022, 2023 cho dự án cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ và dự án mở rộng cao tốc Cam Lộ - La Sơn; cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch năm 2024 sang năm 2025 khoảng hơn 4,000 tỷ đồng.

HDB: ACBS dự báo ngân hàng đi đầu trong việc nới room ngoại

Theo ACBS, nếu HDBank hướng đến việc tìm kiếm cổ đông chiến lược sở hữu 15–20%, thì việc mở room ngoại lên 49% sẽ là "chìa khóa" giúp ngân hàng hiện thực hóa chiến lược tăng vốn. Theo báo cáo mới nhất từ công ty chứng khoán ACB (ACBS), Nghị định 69 có hiệu lực từ ngày 19/5/2025, sẽ mở ra cánh cửa lớn cho các ngân hàng như MB, VPBank và HDBank – những đơn vị đã tham gia quá trình tái cơ cấu các tổ chức tín dụng yếu kém như Oceanbank, DongA Bank và GPBank.

Góc nhìn kỹ thuật và chiến lược giao dịch 14/05/2025

Xu hướng: Phục hồi ngắn hạn tiếp diễn

VNINDEX đóng cửa ở mức 1,293.4 (+10.17 điểm, +0.79%) với thanh khoản quanh ngang mức trung bình 20 phiên. Thị trường có 205 mã tăng và 106 mã giảm, thị trường lan tỏa giữa nhiều nhóm ngành trong đó là nhóm ngân hàng, bán lẻ, chứng khoán là những nhóm có đóng góp tốt. Nhóm cổ phiếu đóng góp vào đà tăng của thị trường mạnh nhất là CTG, MBB trong khi SSB GAS và VHM đóng góp vào đà giảm của thị trường. Khối ngoại mua ròng gần 976 tỷ, giá trị chủ yếu tập trung ở cổ phiếu MBB, MWG và PNJ.

Kỹ thuật:

Thị trường ghi nhận phiên tăng điểm tiến về vùng kháng cự 1200 – 1300. Thanh khoản gia tăng về mức trung bình cho thấy sự gia tăng tích cực về dòng tiền. Tuy nhiên, chỉ số trong ngắn hạn đã về lại vùng kháng cự trên cho thấy áp lực có thể quay trở lại trong các phiên tới.

Ở trường hợp tích cực, thị trường giữ vững EMA200 trước áp lực chốt lời ngắn hạn thị trường, cùng với thông tin tích cực từ đàm phán thuế. Đây sẽ mở ra tín hiệu tích cực giúp nhà đầu tư tự tin giải ngân trong thời gian tới.

Ở trường hợp cơ sở: Việt Nam không có tiến triển mới về thỏa thuận thuế, xu hướng chính vẫn sẽ giao dịch sideway chờ đợi tín hiệu rõ ràng hơn.

Chiến lược:

Nhà đầu tư ưa thích nắm giữ lâu dài có thể xem xét giải ngân với những cổ phiếu có nền tảng tốt, có nền tích lũy với tỷ trọng thấp. Có thể tập trung vào nhóm cổ phiếu được hưởng lợi từ các yếu tố nội tại trong nước thuộc một số nhóm ngành như: Thép, ngân hàng, chứng khoán, năng lượng… VN-Index tiến về vùng kháng cự 1,300-1,320 điểm, nhà đầu tư nên duy trì cổ phiếu ở mức vừa phải nhằm quản trị rủi ro.



Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường vượt được 1,300
- Cơ sở: Thị trường được kì vọng giao dịch trong ngưỡng 1,223 – 1,300
- Kém tích cực: Thị trường thủng 1,200

Danh mục cổ phiếu trading

13/05/2025 3:00 PM

ĐVT: nghìn đồng

Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú
VCI	Mua	36.8	39.6	35.8	8%	-3%	36.9	Tích lũy nền giá chặt trên MA 20	

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
HDB	Giữ	21.1	23	20.5	9%	-3%	21.8	11	3.32%	28/04/2025	
CTI	Giữ	20.05	21.6	19.3	8%	-4%	20.2	4	0.50%	07/05/2025	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Danh sách theo dõi

STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	HPG	25.8	28.6		10.85%	Được kì vọng từ sản lượng thép HRC tăng mạnh với Dung Quất 2 hoạt động. HPG đang tích lũy nền chặt chờ đợi nhịp bứt phá, phù hợp với nhà đầu tư mua nắm giữ lâu
2	MBB	24.5	25		2.04%	Không bị tác động nhiều bởi thuế quan, xu hướng giá phục hồi tốt
3	TV2	34.8	36.2		4.02%	Kì vọng hưởng lợi từ khối lượng công việc lớn từ QHĐ VIII điều chỉnh, động lượng giá cải thiện tốt lên trên EMA 200
4	KDH	29.2	33		13.01%	Nhóm bất động sản ít bị tác động với thuế quan, giá đã chiết khấu sâu và đang hình thành nền giá tốt

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị

Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
HAH	49.05	51.9	49	6%	0%	51.9	26	5.81%	12/27/2024	2/3/2025	-1.73%
HPG	26.2	28.2	25.4	8%	-3%	25.4	17	-3.05%	1/16/2025	2/10/2025	1.68%
MBB	22.8	23.9	22.3	5%	-2%	23.9	8	4.82%	2/21/2025	3/5/2025	0.61%
KBC	29.1	30.9	29.5	6%	1%	30.9	20	6.19%	2/7/2025	3/7/2025	3.99%
BFC	41.9	45.2	42.2	8%	1%	42.2	14	0.72%	2/19/2025	3/11/2025	3.41%
TV2	35.3	38.15	34.9	8%	-1%	34.9	5	-1.13%	04/03/2025	3/11/2025	1.57%
BVH	57.6	62.12	56.2	8%	-2%	56.2	2	-2.43%	07/03/2025	3/11/2025	0.49%
BCM	74.9	80	74.9	7%	0%	80.6	2	7.61%	10/03/2025	3/12/2025	0.31%
KBC	30.2	31.7	29.8	5%	-1%	29.8	2	-1.32%	13/03/2025	17/03/2025	0.35%
DXG	15.8	17.2	16.3	9%	3%	17.2	12	8.86%	28/02/2025	18/03/2025	1.96%
ICT	13.8	14.1	13.7	2%	-1%	14.0	20	1.09%	18/02/2025	18/03/2025	4.13%
GEG	13	14.3	13	10%	0%	14.5	4	11.15%	12/03/2025	18/03/2025	-0.26%
SSI	26.6	28	26.3	5%	-1%	26.3	45	-1.13%	10/03/2025	4/1/2025	-1.76%
KDH	33	35.9	31.7	9%	-4%	31.1	39	-5.76%	18/03/2025	4/3/2025	-7.60%
MBB	24.3	25.5	23.6	5%	-3%	23.7	34	-2.47%	25/03/2025	4/3/2025	-7.66%
MIG	17.5	18.9	17	8%	-3%	17.0	30	-2.86%	31/03/2025	4/3/2025	-5.89%
PLX	39.8	43.5	39	54%	38%	39.2	28	-1.51%	02/04/2025	4/3/2025	-6.68%
NT2	19.9	21.9	19.5	10%	-2%	19.5	38	-2.01%	19/03/2025	4/3/2025	-7.16%
REE	64.5	68.9	64.5	7%	0%	68.9	18	6.82%	16/04/2025	4/24/2025	1.08%
VCI	37.05	39.9	35.4	8%	-4%	36.9	16	-0.54%	18/04/2025	5/8/2025	2.98%
IMP	44.4	49.9	44.4	12%	0%	49.9	2	12.39%	08/05/2025	5/12/2025	1.06%
Hiệu quả trung bình							15	**1.96%**			**-0.72%**

Sự kiện nổi bật

Tháng 05 2025

SUNDAY	MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY
27	28	29	30	1	2	3
4	5 Chỉ số PMI dịch vụ ISM (Tháng 4)	6 Công bố dữ liệu kinh tế Việt Nam	7	8 Mỹ – Quyết định lãi suất của Fed	9 Trung Quốc – Cán cân thương mại (Tháng 4)	10 Trung Quốc – Lạm phát YoY (Tháng 4)
11	12	13 Mỹ – Lạm phát lõi MoM (Tháng 4)	14	15 _ Đáo hạn HDTL VN30F1M _ Mỹ – Niềm tin người tiêu dùng Michigan sơ bộ (Tháng 5) _ Mỹ – Chỉ số giá sản xuất (PPI) MoM (Tháng 4)	16	17
18	19	20	21	22 Mỹ – PMI sản xuất S&P Global sơ bộ (Tháng 5)	23	24
25	26	27 Mỹ – Đơn hàng hàng hóa lâu bền MoM (Tháng 4)	28	29 _ Mỹ – Biên bản họp FOMC _ Mỹ – Tăng trưởng GDP QoQ ước tính lần 2 (Quý 1)	30	31

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co,. Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.